TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ GIA MẬP** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17/2020/QĐST-DS	*Bù Gia Mập, ngày 22 tháng 10 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 10 năm 2020 về việc các đương sự đã tự thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ án dân sự "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* thụ lý số 49/2020/TLST-DS ngày 25 tháng 06 năm 2020.

XÉT THẤY:

Thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn;* **Bà Phạm Thị Tuyết A, sinh năm 1984

Bị đơn*: **Bà Nguyễn Thị Hồng B, sinh năm 1978

Cùng trú địa chỉ: Đội 1, thôn ĐL, xã ĐƠ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Hồng B phải có trách nhiệm trả cho bà Phạm Thị Tuyết A số tiền gốc còn nợ lại trong hợp đồng vay tài sản là 140.000.000 đồng (*Một trăm bốn mươi triệu đồng)* bằng hình thức trả góp hàng ngày 50.000 đồng (*Năm mươi nghìn đồng*) và không tính lãi. Thời hạn thanh toán kể từ ngày ngày 01 tháng 01 năm 2021 cho đến khi trả hết nợ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 02 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Hồng B phải nộp là 3.500.000 đồng *(Ba triệu năm trăm nghìn đồng*).

Bà Phạm Thị Tuyết A không phải chịu án phí, hoàn trả lại cho bà Phạm Thị Tuyết A số tiền 3.500.000 đồng *(Ba triệu năm trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0019313 ngày 25 tháng 06 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước.
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện Bù Gia Mập;
- CC THADS huyện Bù Gia Mập;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Văn Phú Vinh